**GIẢI THÍCH BIỂU MẪU SỐ 06/TK-THADS**

**Kết quả đề nghị xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự**

**1. Nội dung**

Phản ánh kết quả lập hồ sơ đề nghị Tòa án xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự và kết quả Tòa án xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự về việc và về tiền.

**2. Giải thích từ ngữ**

Đề nghị xét miễn là số việc, số tiền đã được Chi cục Thi hành án dân sự phối hợp với Viện kiểm sát lập hồ sơ, đề nghị Tòa án cùng cấp xét miễn nghĩa vụ thi hành án.

Đã xét miễn là số việc, số tiền Tòa án cùng cấp đã ra quyết định miễn nghĩa vụ thi hành án, cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định đình chỉ thi hành án và xóa sổ thụ lý thi hành án.

Đề nghị xét giảm là số việc, số tiền Chi cục thi hành án dân sự phối hợp với Viện kiểm sát lập hồ sơ, đề nghị Tòa án cùng cấp để xem xét, quyết định cho giảm một phần nghĩa vụ thi hành án dân sự.

Số đã xét giảm là số việc, số tiền Tòa án cùng cấp đã ra quyết định giảm một phần nghĩa vụ thi hành án.

**3. Đơn vị tính**

Đơn vị tính trong biểu mẫu được tính bằng “Việc”, “1.000 VNĐ”.

**4. Nguồn số liệu**

Số liệu trong biểu mẫu được lấy từ hồ sơ thi hành án dân sự và các loại sổ chuyên môn nghiệp vụ có liên quan; quyết định xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án của Tòa án.

**5. Phương pháp tính toán trong biểu mẫu và cách ghi biểu**

**5.1. Cách ghi phần chung**

Các phần để trống trong biểu mẫu phải được ghi chép đầy đủ, có chữ ký của người lập biểu và ký xác nhận của Thủ trưởng đơn vị.

**5.2. Cách ghi phần số**

Đối với các chỉ tiêu không phát sinh ghi số không “0”. Tuyệt đối không sử dụng các ký tự để đánh dấu.

Cục Thi hành án dân sự tổng hợp số liệu thống kê của toàn tỉnh từ số liệu thống kê của Cục và các Chi cục trực thuộc. Tổng cục Thi hành án dân sự tổng hợp số liệu thống kê từ báo cáo của Cục Thi hành án dân sự cấp tỉnh. Riêng kỳ báo cáo Quốc hội, tổng hợp cả số liệu của cơ quan thi hành án trong quân đội.

**5.3. Theo dòng:**

 - Dòng Tổng số = Dòng (I + II)

 - Dòng II = Dòng (1 + 2 + 3 + ...)